

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/ HS-ST

Ngày 10/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG - TỈNH THÁI NGUYÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quang Nhanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Tuấn Trung

2. Bà: Dương Thị Oanh

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/ HSST, ngày 13 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Bàng Quảng N, sinh ngày 06/10/1959. Tên gọi khác: không.

Nơi ĐHKHTT tại: xóm Đ, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: sán diu; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; con ông: Bàng Quảng K, đã chết; con bà: Nguyễn Thị K, SN 1934; gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; vợ: Nguyễn Thị D, SN: 1962; con: có 03 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: năm 2010 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội huyện Phú Lương, theo quyết định số 10 62/QĐ- UBND ngày 04/06/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Anh Đỗ Quý L – sinh năm 1973

HKTT tại: xóm P, xã H huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

2. Chị Lê Thị M – sinh năm 1959

HKTT tại: xóm Đ, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: hồi 09 giờ 15 ngày 18 tháng 12 năm 2017, Tại khu vực xóm Cỏ L, xã Cỏ L, huyện P. Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an xã C bắt quả tang Bàng Quảng N đang có hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc trên người của Bàng Quảng N 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 15 gói chất bột màu trắng, được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, nghi ma túy loại heroine; 01 xe mô tô Wave S biển kiểm soát: 20 E1-0 88. 31. Hồi 10 giờ 10 cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của N phát hiện, thu giữ: 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 49 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại heroine, tại túi

áo ngực phía trong bên trái chiếc áo khoác màu xanh - đen treo trong tủ quần áo của N; thu giữ 01 áo khoác màu xanh- đen của N; 02 dao tem nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng, 05 mảnh giấy bạc màu vàng của bao thuốc lá kích thước 4x4cm, 01 cân tiểu ly cán nhựa màu trắng, đĩa kim loại màu vàng, vỏ ngoài bằng gỗ và 6.000.000đ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày cân xác định chất bột màu trắng thu giữ của N có trọng lượng là 11,103 gam.

Tại bản kết luận giám định số 161/KL-PC54 ngày 22 tháng 12 năm 2017, phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của N khi bắt quả tang và khám xét chất ma túy loại heroine, có trọng lượng (Khối lượng) là 11,103 gam.

Tại cơ quan điều tra N khai: do bản thân nghiện ma túy, khoảng 15 giờ ngày 17/12/ 2017, N một mình điều khiển xe mô tô Wave S BKS 20E1- 088. 31, đi đến khu vực Cầu B, thuộc phường Q, thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây N mua 01 gói ma túy với giá 6 triệu đồng của một người đàn ông (Không biết họ tên địa chỉ cụ thể). N mang ma túy về nhà lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức chích vào tĩnh mạch. Số ma túy còn lại, N dùng dao tem và cân tiểu ly chia thành 64 gói nhỏ. N lấy 15 gói cho vào 01 túi nilon màu trắng cất trong túi quần đang mặc, còn 49 gói ma túy N cho vào 01 túi ni lông cất giấu tại túi áo khoác màu xanh – đen, treo trong tủ quần áo của N. Khoảng 09 giờ ngày 18 tháng 12 năm 2017, N một mình điều khiển xe mô tô BKS: 20E1- 088.31 đi đến Trung tâm chữa bệnh - giáo dục lao động xã hội huyện Phú Lương để lĩnh thuốc cai nghiện methadone thì bị phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 21/CT- VKSPL ngày 12/4/2018, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Bằng Quảng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bằng Quảng N phạm tội:

“ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g, khoản 2, khoản 5, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt Bằng Quảng N từ 5 đến 6 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng.

Về vật chứng: xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh tụng: Bị cáo không có tranh tụng gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 18 tháng 12 năm 2017, Bàng Quảng N tàng trữ trái phép 2,656 gam heroine tại khu vực xóm C, xã C, huyện P đã bắt quả tang. Ngoài ra N còn tàng trữ trái phép 8,447 gam heroine tại nhà ở xóm Đ, xã C, huyện P bị cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ khi khám xét. Do nghiện ma túy, Bàng Quảng N đã có hành vi tàng trữ trái phép 11,103 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Bàng Quảng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)....

g) Hêrôine.....có khối lượng từ 0,5 gam đến dưới 30 gam”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ và các loại tội phạm khác, bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố tình lén lút mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân bị cáo đã 01 lần đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục lao động xã hội huyện Phú Lương. Bị cáo không lấy đó làm bài học để từ bỏ mà bị cáo vẫn tiếp tục mắc nghiện như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thấy trước được sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật, nhưng vẫn cố tình vi phạm bất chấp hậu quả nên cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, nhằm giúp bị cáo cai nghiện ma túy và phấn đấu cải tạo thành người lương thiện.

[5] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS, bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo mới đủ sức để răn đe, giáo dục.

[7] Về nguồn gốc số ma túy N khai mua của người nam giới không rõ lai lịch, Địa chỉ ở phường Q, thành phố Thái Nguyên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiếp tục điều tra xử lý sau.

[8] Vật chứng vụ án: chiếc xe mô tô BKS: 20E1- 088.31 bị cáo sử dụng làm phương tiện khi phạm tội, tuy nhiên bị cáo khai là của con trai bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã xác minh nhưng chưa đủ căn cứ xử lý nên tách ra để xử lý sau là phù hợp. Về số tiền 6.000.000 đồng và chiếc áo khoác màu xanh – đen thu của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Số vật chứng còn lại là ma túy, dao tem và cân tiểu ly cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2, 5 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS 2015; khoản 2 Điều 106; 135 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo **Bàng Quảng N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Xử phạt: Bàng Quảng N 6 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2017. Phạt bổ sung bị cáo 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 2,612 gam mẫu T1 còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 0,1 bì niêm phong ký hiệu N1 và các gói giấy.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong có 8,315 gam mẫu T3 còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T4 bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu K1 và các gói giấy gói có trong vỏ bì K1.

Tịch thu tiêu hủy 02 dao tem cạo râu nhãn hiệu Croma, 05 mảnh giấy bạc màu vàng có kích thước 04x04cm và 01 cân tiểu ly cán nhựa màu trắng, đĩa kim loại màu vàng, vỏ ngoài bằng gỗ. (Biên bản giao nhận số 22 ngày 07/5/2018 giữa Công an và Thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

Trả lại cho bị cáo số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền Việt Nam và chiếc áo khoác màu xanh – đen thu của bị cáo, nhưng cần tạm giữ lại tiền để đảm bảo việc thi hành án.

3. Án phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS H. Phú Lương;
- Công an H. Phú Lương;
- Chi cục THADSHPL;
- Sở Tư pháp T. Thái nguyên;
- TAND tỉnh;
- UBND xã C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ma Quang Nhanh

